



The Ideal fittings

PUSHON

The pushfit fittings for water pipe



PHỤ KIỆN DÙNG CHO ỐNG HDPE

ISO 4427, ISO 161, DIN 8074, DIN 8077

PUSHON

The pushfit fittings for water pipe

PUSHON là phụ kiện được UHM phát minh dành cho hệ thống phân phối nước và hệ thống ống dẫn cấp. Ý tưởng thiết kế của **PUSHON** là tạo ra loại phụ kiện không gây ảnh hưởng tới dòng chảy của nước khi sử dụng.

PUSHON được làm từ Polypropylene Random Copolymer (PP-R) đem tới khả năng làm việc bền bỉ và chắc chắn. **PUSHON** là phụ kiện tối ưu cho việc nối ống, giảm chi phí và đơn giản hóa công việc.

ỨNG DỤNG

Phụ kiện **PUSHON** phù hợp với hệ thống đường ống HDPE trong các công trình:

- Các tòa nhà dân sinh, bệnh viện, khách sạn, tòa nhà văn phòng...
- Hệ thống cung cấp và phân phối nước sạch
- Bể bơi
- Sân golf
- Hệ thống tưới tiêu trong nông nghiệp

THÔNG SỐ KỸ THUẬT : ISO 17885

Phụ kiện nối ống dành cho ống PE chịu áp lực trong hệ thống cung cấp và phân phối nước, phù hợp với hệ thống ống nhựa sử dụng trong các ứng dụng cung cấp nước có đường kính ngoài theo tiêu chuẩn ISO 4427, ISO 161, DIN 8074, DIN 8077.

Tính chất

Áp suất làm việc lớn nhất

16 bar
Áp suất thủy tĩnh

Khả năng chịu áp suất nội tại (25 bar tại 20°C)

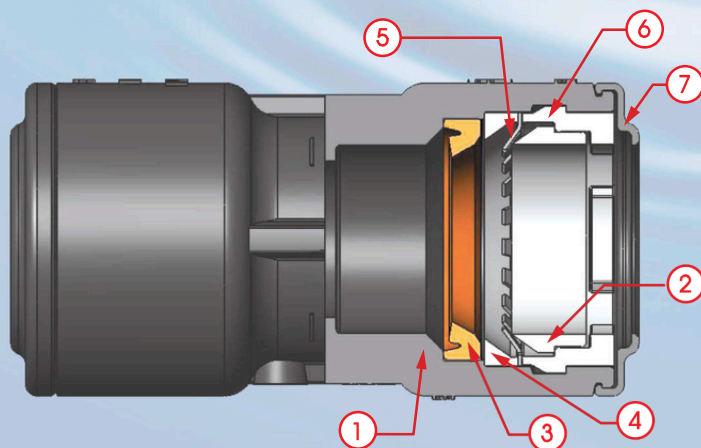
Độ kín khít khi chịu áp suất nội tại (18 bar tại 20°C)

Độ bền kéo

Độ kín khít dưới tác động của áp suất chân không

Thử nghiệm rò rỉ dưới áp suất dài hạn

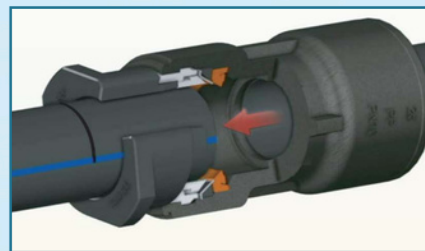
Phương pháp kiểm tra



STT	Tên linh kiện	Vật liệu
1	Thân phụ kiện	Nhựa PP-R
2	Đệm nêm	Nhựa POM
3	Gioăng chống rò	Cao su EPDM
4	Vòng hỗ trợ	Nhựa PP
5	Vòng kẹp	Thép không gỉ
6	Đệm giữ vòng kẹp	Nhựa POM
7	Nắp chắn bụi	Nhựa PP-R

NGUYÊN LÝ LÀM VIỆC CỦA PHỤ KIỆN PUSHON

1. Đẩy đầu ống vào trong phụ kiện, đảm bảo đầu ống chạm tới gờ phía trong của phụ kiện.
2. Các răng của vòng kẹp luôn ôm chặt lên bề mặt ngoài của ống, theo hướng ngược với chiều lắp ráp. Trong trường hợp có sự tác động của áp lực nước bên trong hoặc lực kéo, các răng của vòng kẹp sẽ ngàm chặt vào ống để chống lại sự tháo rời.
3. Để tháo rời ống khỏi phụ kiện, đưa chìa mở vào các rãnh trên phụ kiện để nới lỏng các răng của vòng kẹp và kéo ống ra khỏi phụ kiện. Với các phụ kiện cỡ lớn, sau khi đưa chìa mở vào, xoay ống để kéo ống ra dễ dàng hơn.
4. Nắp che có tác dụng ngăn không cho bụi và cặn bẩn lọt vào các rãnh mở trên phụ kiện.



LẮP ĐẶT PHỤ KIỆN PUSHON

ĐÚNG



Cắt đầu ống phẳng và vát mép đầu ống bằng dụng cụ vát mép.



Đánh dấu chiều dài ống bằng cách đo chiều sâu ống nằm trong phụ kiện.



Đẩy ống vào trong phụ kiện thật cẩn thận cho tới khi đầu ống chạm tới gờ trong của phụ kiện.

SAI



Sử dụng dụng cụ cắt ống phù hợp, không sử dụng cưa để cắt ống.

Đảm bảo cắt phẳng đầu ống và vuông góc với trục dọc của ống.



THÁO RỜI



Tháo nắp che phụ kiện.



Đưa chìa mở vào các khe trên phụ kiện. Sau đó kéo ống ra khỏi phụ kiện.

Cắt phẳng đầu ống

ƯU ĐIỂM

- **Dễ dàng lắp đặt:** **PUSHON** không cần dùng đến dụng cụ hàn, kìm, khóa kẹp, rắc co, keo hay bất cứ dụng cụ đặc biệt nào.
- **Dòng chảy tối ưu:** **PUSHON** được thiết kế đặc biệt tối ưu dòng chảy, làm giảm tổn thất áp suất.
- **Tái sử dụng:** **PUSHON** có thể dễ dàng tháo rời và tiếp tục sử dụng cho các lần tiếp theo.
- **O-ring (gioăng kín khí)** được chế tạo từ cao su tổng hợp EPDM đặc biệt chống chịu áp suất cao và tác động từ môi trường.
- **Tiết kiệm chi phí:** **PUSHON** giúp tiết kiệm thời gian, giá nhân công và chi phí của bạn.
- **Bảng sáng chế về ren:** Ren của **PUSHON** là sự kết hợp của nhựa và đồng giúp hạn chế rò rỉ.
(Bảng sáng chế số US 6186558B1)



Easy Installation



Full Flow



Cost Effective



Time Saving



Long Service Life



Pressure Rating



Non Toxicity



Excellent Chemical Resistance

PHỤ KIỆN PUSHON

NỐI THẲNG



Size mm.	Part Number	Q'ty/ Carton
20 x 20	MNSC 020020	250
25 x 25	MNSC 025025	160
32 x 32	MNSC 032032	90
40 x 40	MNSC 040040	50
50 x 50	MNSC 050050	36
63 x 63	MNSC 063063	20

NỐI THẲNG REN TRONG (Ren đồng)



Size mm. x Inch	Part Number	Q'ty/ Carton
20 x 1/2"	MNFC 020B15	250
25 x 3/4"	MNFC 025B20	200
32 x 1"	MNFC 032B25	120
50 x 1 1/2"	MNFC 050B40	45
63 x 2"	MNFC 063B50	24

NỐI GÓC 90° (Ren nhựa)



Size mm. x Inch	Part Number	Q'ty/ Carton
20 x 1/2"	MNME 020P15	200
25 x 1/2"	MNME 025P15	120
25 x 3/4"	MNME 025P20	120
32 x 1"	MNME 032P25	80
50 x 1 1/2"	MNME 050P40	24
63 x 2"	MNME 063P50	18

NỐI THẲNG THU



Size mm.	Part Number	Q'ty/ Carton
25 x 20	MNRC 025020	200
32 x 20	MNRC 032020	90
32 x 25	MNRC 032025	90
40 x 20	MNRC 040020	70
40 x 25	MNRC 040025	70
40 x 32	MNRC 040032	70
50 x 32	MNRC 050032	40
63 x 50	MNRC 063050	24

NỐI THẲNG REN TRONG (Ren nhựa)



Size mm. x Inch	Part Number	Q'ty/ Carton
20 x 1/2"	MNFC 020P15	250
25 x 3/4"	MNFC 025P20	200
32 x 1"	MNFC 032P25	120
50 x 1 1/2"	MNFC 050P40	45
63 x 2"	MNFC 063P50	24

NỐI GÓC 90° REN TRONG (Ren đồng)



Size mm. x Inch	Part Number	Q'ty/ Carton
20 x 1/2"	MNFE 020B15	200
25 x 1/2"	MNFE 025B15	160
25 x 3/4"	MNFE 025B20	120
32 x 1"	MNFE 032B25	80
50 x 1 1/2"	MNFE 050B40	27
63 x 2"	MNFE 063B50	12

NỐI THẲNG REN NGOÀI (Ren đồng)



Size mm. x Inch	Part Number	Q'ty/ Carton
20 x 1/2"	MNMC 020B15	250
25 x 3/4"	MNMC 025B20	160
32 x 1"	MNMC 032B25	100
50 x 1 1/2"	MNMC 050B40	30
63 x 2"	MNMC 063B50	18

NỐI GÓC 90°



Size mm.	Part Number	Q'ty/ Carton
20 x 20	MNEL 020020	200
25 x 25	MNEL 025025	140
32 x 32	MNEL 032032	70
40 x 40	MNEL 040040	35
50 x 50	MNEL 050050	24
63 x 63	MNEL 063063	12

NỐI GÓC 90° REN TRONG (Ren nhựa)



Size mm. x Inch	Part Number	Q'ty/ Carton
20 x 1/2"	MNFE 020P15	200
25 x 1/2"	MNFE 025P15	160
25 x 3/4"	MNFE 025P20	120
32 x 1"	MNFE 032P25	80
50 x 1 1/2"	MNFE 050P40	27
63 x 2"	MNFE 063P50	12

NỐI THẲNG REN NGOÀI (Ren nhựa)



Size mm. x Inch	Part Number	Q'ty/ Carton
20 x 1/2"	MNMC 020P15	250
25 x 3/4"	MNMC 025P20	160
32 x 1"	MNMC 032P25	100
50 x 1 1/2"	MNMC 050P40	30
63 x 2"	MNMC 063P50	18

NỐI GÓC 90° REN NGOÀI (Ren đồng)



Size mm. x Inch	Part Number	Q'ty/ Carton
20 x 1/2"	MNME 020B15	200
25 x 1/2"	MNME 025B15	120
25 x 3/4"	MNME 025B20	120
32 x 1"	MNME 032B25	80
50 x 1 1/2"	MNME 050B40	24
63 x 2"	MNME 063B50	18

TÊ ĐỀU



Size mm.	Part Number	Q'ty/ Carton
20 x 20 x 20	MNET 020020	120
25 x 25 x 25	MNET 025025	80
32 x 32 x 32	MNET 032032	50
40 x 40 x 40	MNET 040040	25
50 x 50 x 50	MNET 050050	16
63 x 63 x 63	MNET 063063	9

TÊ THU



Size mm.	Part Number	Q'ty/ Carton
25 x 20 x 25	MNRT 025020	100
32 x 20 x 32	MNRT 032020	50
32 x 25 x 32	MNRT 032025	50
50 x 32 x 50	MNRT 050032	20
63 x 50 x 63	MNRT 063050	12

TÊ REN NGOÀI (Ren đồng)



Size mm. x Inch x mm.	Part Number	Q'ty/ Carton
20 x 1/2" x 20	MNMT 020B15	140
25 x 3/4" x 25	MNMT 025B20	80

TÊ REN NGOÀI (Ren nhựa)



Size mm. x Inch x mm.	Part Number	Q'ty/ Carton
20 x 1/2" x 20	MNMT 020P15	140
25 x 3/4" x 25	MNMT 025P20	80

TÊ REN TRONG (Ren đồng)



Size mm. x Inch x mm.	Part Number	Q'ty/ Carton
20 x 1/2" x 20	MNFT 020B15	120
25 x 3/4" x 25	MNFT 025B20	100
32 x 1" x 32	MNFT 032B25	50
50 x 1 1/2" x 50	MNFT 050B40	20
63 x 2" x 63	MNFT 063B50	10

TÊ REN TRONG (Ren nhựa)



Size mm. x Inch x mm.	Part Number	Q'ty/ Carton
20 x 1/2" x 20	MNFT 020P15	120
25 x 3/4" x 25	MNFT 025P20	100
32 x 1" x 32	MNFT 032P25	50
50 x 1 1/2" x 50	MNFT 050P40	20
63 x 2" x 63	MNFT 063P50	10

NÚT BÍT



Size mm.	Part Number	Q'ty/ Carton
20	MNEC 020000	500
25	MNEC 025000	325
32	MNEC 032000	180
50	MNEC 050000	50
63	MNEC 063000	30

DỤNG CỤ VÁT MÉP ỐNG



Size mm.	Part Number	Q'ty/ Carton
20-25-32	APCF032 CN1	160
50-63	APCF063 XCN	30

CHÌA MỞ PHỤ KIỆN



Size mm.	Part Number	Q'ty/ Carton
20	APRK020XMP	1000
25	APRK025XMP	700
32	APRK032XMP	500
50	APRK050XMP	200
63	APRK063XMP	150

BỘ VAN GÓC VÀ VAN MỘT CHIỀU



Size mm.	Part Number	Q'ty/ Carton
15	CAAS025B00P	25

KHÓA VAN GÓC



Size mm.	Part Number	Q'ty/ Carton
15	GALB 015000	300

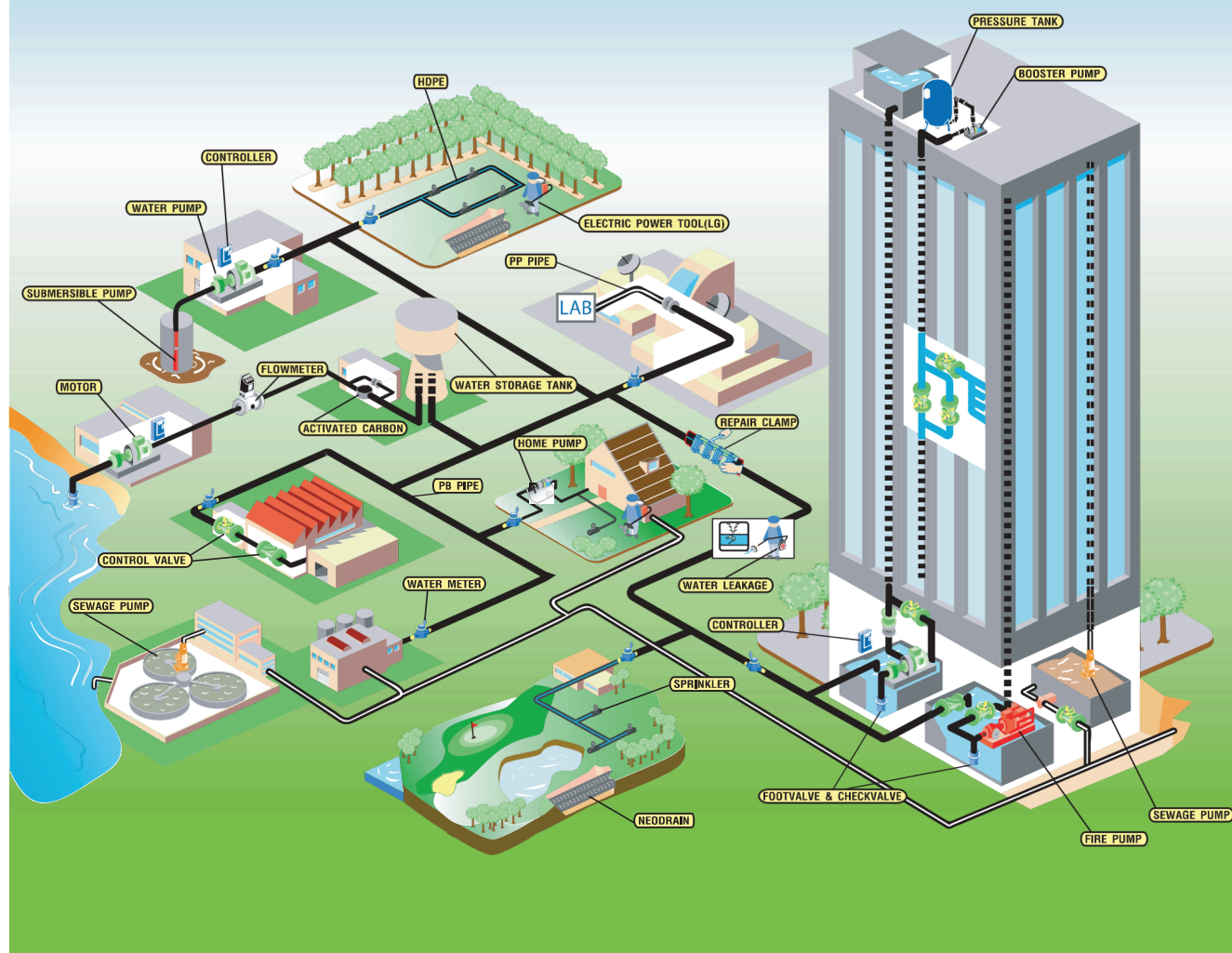
Standard carton

size : 31 x 37 x 34 cm. For 20 mm - 250 mm

size : 46 x 46 x 61 cm. For 280 mm - 315 mm



“Cung cấp các sản phẩm và dịch vụ làm hài lòng khách hàng”



04/18



Nhà sản xuất
PB PIPE (THAILAND) CO., LTD



185/3 Rachdamri Rd., Lumpini, Patumwan, Bangkok 10330, Thailand
Tel: +66(0)2651-91111 (20 lines) Fax: +66(0)2255-4358
Website: <http://www.uhm.co.th> Email: info@uhm.co.th



Nhà phân phối
Công ty TNHH UHM Việt Nam
UHM VIETNAM CO., LTD

Lô 2, Đường TS 16, KCN Tiên Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh, Việt Nam
Tel: (+84)222 373 4892 (Ext 503) Fax: (+84)222 373 4890
Website: <http://www.uhmvn.com> Email: lienhe@uhmvn.com